

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thùy Dung
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Hoạch
Bà Đào Thi Giang

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
tham gia phiên toà: Ông Phạm Ngọc Lương - Kiểm sát viên.**

1. NGUYỄN VIỆT A (Tên gọi khác: C A), sinh năm 1996 tại Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không Trình độ học vấn: 9/12

Dân tộc: Kinh Giới tính: Nam

Tôn giáo: Thiên chúa Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Nguyễn Minh Th và bà Nguyễn Thị Th1.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: 01, cụ thể:

- Ngày 19/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 65/2014/HST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự và án phí.

Tiền sự: Không

Bị cáo đầu thú và bắt giam giữ ngày 18/02/2020. (Có mặt)

2. NGUYỄN THANH L (Tên gọi khác: C L), sinh năm 1998 tại Đồng Nai.

Trú tại: Ấp B H, xã B S, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không Trình độ học vấn: 10/12

Dân tộc: Kinh Giới tính: Nam

Tôn giáo: Thiên chúa Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Nguyễn Thanh L1 và bà Nguyễn Thị H.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giam ngày 02/8/2019. (Có mặt)

*** Bị hại:**

1/ Anh Nguyễn Anh Thanh Tr, sinh năm 1987; Trú tại: Ấp Quảng Biên, xã Quảng Tiến, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

2/ Anh Hồ Đăng Kh, sinh năm 1987; Trú tại: Tổ 6, khu phố 5, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

*** Người làm chứng:**

1/ Chị Lâm Thị Thanh Th2, sinh năm 1995

2/ Anh Hoàng Kinh Qu, sinh năm 1987

3/ Anh Đàm Quốc H1, sinh năm 1987

4/ Anh Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1995

5/ Anh Trần Văn Ph, sinh năm 1986

6/ Anh Trần Chiến Th3, sinh năm 1994

7/ Anh Nguyễn Anh Ch, sinh năm 1990

(Anh Tr, anh Kh, chị Th2, anh H có mặt, các đương sự khác vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 09/6/2018, sau khi đã sử dụng rượu bia Nguyễn Việt A và Nguyễn Thanh L đến quán bar “Romance” thuộc ấp Qu B, xã Qu T, huyện Tr B chơi. Cùng lúc này, anh Nguyễn Anh Thanh Tr, Hồ Đăng Kh, chị Lâm Thị Thanh Th2 (vợ Tr), Hoàng Kinh Qu, Đàm Quốc H cùng 01 số người bạn (không rõ nhân thân, lai lịch) cũng đang ngồi chơi và uống bia tại quán. Trong quá trình chơi tại quán bar, Việt A và L có mâu thuẫn xô xát với anh Tr. Đến khoảng 01 giờ ngày 10/6/2018, Việt A và L gặp Nguyễn Anh Ch (T Qu), Bùi Văn Ng (Ng C) cũng đang ngồi tại quán bar nên nhờ Ch xem có quen người trong nhóm của anh Tr không để đứng ra giải quyết mâu thuẫn với anh Tr nhưng Ch không quen ai trong nhóm của anh Tr. Sau đó, Việt A, L, Ch và Ng

cùng đi vào nhà vệ sinh của quán bar, Việt A đi ra trước và khi đi ngang qua anh Tr thì Việt A va chạm vào vai anh Tr, ngay sau đó Việt A liền rút dao bấm bằng kim loại dài khoảng 10 cm, mũi dao sắc, nhọn từ trong túi quần đâm 01 nhát vào bụng anh Tr rồi bỏ chạy. Anh Tr phát hiện bị thương, chảy máu ở vùng bụng nên hô to với cả nhóm để đuổi theo Việt A. Nhóm bạn của anh Tr dùng khay đựng trái cây, vỏ lon bia ném và lao tới đánh Việt A, Việt A tiếp tục cầm dao đâm anh Kh 02 nhát trúng vào vùng bụng. Cùng lúc này, L từ nhà vệ sinh đi ra thấy Việt A cầm dao trên tay và đang bị nhóm của anh Kh, Tr (không xác định được là ai) dùng chân, tay đánh thì L liền rút 01 con dao bấm bằng kim loại, lưỡi sắc, mũi nhọn dài khoảng 08cm từ trong túi quần lao tới chỗ Việt A cùng Việt A đánh lại nhóm bạn của anh Tr. Trong lúc hai bên xô xát đánh nhau thì L bị 01 người trong nhóm anh Kh (không xác định được là ai) đập ngã xuống nền quán bar, L vừa đứng dậy thì thấy anh Kh đang đứng trước mặt nên L đã cầm dao đâm 01 nhát trúng vào vùng bụng của anh Kh. Hai bên tiếp tục xô xát đánh nhau hỗn loạn, Việt A và L cầm dao đâm anh Kh 01 nhát trúng vào vùng ngực trái và 01 nhát trúng vào đùi trái (không xác định được ai là người đâm, đâm trúng vào vị trí nào trên cơ thể). Khi Ch và Ng từ nhà vệ sinh đi ra thấy hai bên đánh nhau cũng lao vào dùng tay chân đánh nhóm của anh Tr, Kh. Sau đó, lực lượng bảo vệ của quán bar can ngăn nên Việt A, L chạy ra ngoài thuê xe taxi bỏ trốn và rút 02 con dao sử dụng đâm anh Kh, Tr bên hông quán bar Romance. Anh Hồ Đăng Kh và Nguyễn Anh Thanh Tr được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Trảng Bom sau đó chuyển đến bệnh viện đa khoa Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai điều trị.

Ngày 10/6/2018, chị Lâm Thị Thanh Th2 (vợ anh Tr) trình báo Công an xã Qu T sự việc nêu trên, công an xã Qu T lập hồ sơ ban đầu và chuyển Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom giải quyết theo quy định. Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với anh Tr và anh Kh.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y số 460/GĐPY/2018 ngày 18/6/2018 Tr tâm pháp y thuộc Sở y tế Đồng Nai kết luận đối với thương tích của anh Nguyễn Anh Thanh Tr như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Vết thương thành bụng phải thấu bụng lõi mạc nối đã phẫu thuật thám sát không can thiệp vào các cơ quan của tạng trong ổ bụng. Tỷ lệ 25%
 - Vết thương thành bụng phải kích thước 4,7x0,2cm. Tỷ lệ 01%
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: **26%.**
3. Kết luận khác: Thương tích bụng do vật sắc nhọn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 640 ngày 20/8/2018 của Tr tâm pháp y thuộc Sở y tế Đồng Nai kết luận đối với thương tích của anh Hồ Đăng Kh như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương ngực trái gây thủng ngực, tổn thương màng phổi, phải phẫu thuật dẫn lưu màng phổi, kết quả tốt. Tỷ lệ 05%.

- Tổn thương đại tràng Sigma 01 lỗ đã được phẫu thuật mở ổ bụng khâu đại tràng, kết quả tốt. Tỷ lệ 41%.

- Tổn thương tĩnh mạch chậu trong bên trái đã được phẫu thuật khâu tĩnh mạch, hiện không để lại di chứng. Tỷ lệ 07%

- Sẹo ngực trái kích thước 05x0,3cm, sẹo hạ sườn phải kích thước 04x0,2cm, sẹo thành bụng trái kích thước 03x0,3cm, sẹo hạ vị lệch trái kích thước 04x0,3cm và sẹo đùi trái kích thước 03x0,3cm. Tỷ lệ 05%

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: **50%.**

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích là vật sắc nhọn.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Khởi tố bị can đối với Nguyễn Việt A, Nguyễn Thanh L về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Luật Hình sự để điều tra theo qui định.

Quá trình điều tra, các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Nguyễn Thanh L đã bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả gây ra cho anh Hồ Đăng Kh. Riêng bị cáo Nguyễn Việt A là người đã có tiền án, chưa được xóa án tích nên hành vi phạm tội lần này là tái phạm.

Tại bản cáo trạng số 117/CT-VKS-TB ngày 17/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom để xét xử đối với các bị cáo Nguyễn Việt A và Nguyễn Thanh L về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) với tình tiết định khung tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt A (C A) từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L (C L) từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Việt A, Nguyễn Thanh L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại - anh Hồ Đăng Kh, Nguyễn Anh Thanh Tr, những người làm chứng là chị Lâm Thị Thanh Th2, anh Hoàng Kinh Qu (BL 49), anh Trần Văn Ph (BL 53), anh Nguyễn Hoàng V (BL 55), kết luận giám định, biên bản thực nghiệm điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập. Trên cơ sở đó đã có đủ căn cứ kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong quán bar “Romance” thuộc ấp Qu B, xã Qu T, huyện Trảng Bom giữa nhóm của bị cáo Nguyễn Việt A, Nguyễn Thanh L và nhóm của anh Hồ Đăng Kh, Nguyễn Anh Thanh Tr. Bị cáo Việt A đã có hành vi dùng dao bấm bằng kim loại đâm 01 nhát vào bụng anh Tr, với tỷ lệ thương tích 26%. Nhóm anh Tr và Kh đuổi theo, dùng khay đựng trái cây, vỏ lon bia ném và lao tới đánh bị cáo Việt A. Bị cáo Việt A tiếp tục cầm dao đâm anh Kh 02 nhát trúng vào vùng bụng. Hai nhóm xảy ra xô xát qua lại thì bị cáo L cầm 01 con dao bấm bằng kim loại đâm anh Kh 01 nhát trúng vào vùng bụng. Ngoài ra, hai bị cáo (không xác định được ai) còn đâm anh Kh 01 nhát vào ngực trái và 01 nhát vào đùi trái. Tổng tỷ lệ thương tích của anh Kh là 50%. Các bị cáo đã sử dụng dao là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho các bị hại là tình tiết định khung tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố các bị cáo tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác trái pháp luật. Do các bị cáo nóng giận không kiềm chế, làm chủ được bản thân, thiếu hiểu biết, hiếu thắng nên dù xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ cũng xảy ra xô xát. Hành vi phạm tội của các bị cáo rõ ràng đã coi thường những quy tắc đạo đức xã hội, quy định pháp luật và bản thân thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức. Khi xảy ra sự việc, các bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, bị cáo L bị bắt ngày 02/8/2019, bị cáo Việt A đầu thú ngày 18/02/2020. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử các bị cáo mức án nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân sống biết tuân thủ pháp luật.

[3] Xét về vai trò, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Các bị cáo Nguyễn Việt A và Nguyễn Thanh L cùng thực hiện một hành vi phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn. Trong đó: bị cáo Việt A là người khởi xướng, chủ động, tích cực, trực tiếp dùng dao gây ra thương tích cho anh Tr và anh Kh; bị cáo L tham gia với vai trò đồng phạm, là người thực hành, trực tiếp dùng dao gây ra một phần thương tích cho anh Kh. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo Việt A cao hơn bị cáo L.

[3.2] Bị cáo Nguyễn Việt A phạm tội khi chưa được xóa án tích đối với bản án số 65/2014/HST của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai ngày 19/9/2014 về tội “Cố ý gây thương tích”, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[3.3] Bị cáo Nguyễn Thanh L đã bồi thường số tiền 20.000.000đ để khắc phục một phần hậu quả gây ra cho anh Hồ Đăng Kh. Các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Việt A đã đầu thú hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:*

[4.1] Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của anh Nguyễn Anh Thanh Tr: Tại phiên tòa, anh Tr yêu cầu bị cáo Nguyễn Việt A bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền 50.000.000đ.

Hội đồng xét xử xét thấy:

- Đối với chi phí cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: Do anh Tr không cung cấp được đầy đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh nên chỉ chấp nhận số tiền 10.000.000đ.

- Đối với thu nhập bị mất: Anh Tr khai làm công nhân, thu nhập bình quân tháng từ 6.000.000đ – 7.000.000đ nhưng cũng không cung cấp được chứng cứ chứng minh nên chỉ có cơ sở chấp nhận mức 6.000.000đ/tháng theo bình quân mức thu nhập của lao động phổ thông. Thời gian mất thu nhập của bản thân và của người chăm sóc là 15 ngày. Tổng số tiền bồi thường được chấp nhận là 6.000.000đ.

- Đối với bồi thường tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm: Thương tích 26% của anh Tr được xác định tổn thất tinh thần là 12 lần mức lương cơ sở, số tiền bồi thường là 17.880.000đ.

Như vậy, tổng số tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm mà bị cáo Việt A phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Tr là 33.880.000đ.

[4.1] Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của anh Hồ Đăng Kh: Tại phiên tòa, anh Kh yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền 95.628.000đ.

Hội đồng xét xử xét thấy:

- Đối với chi phí cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe yêu cầu 30.378.000đ là có cơ sở chấp nhận.

- Đối với thu nhập bị mất: Anh Kh khai làm thuê nên tính thu nhập của lao động phổ thông là 6.000.000đ/tháng. Thời gian mất thu nhập là 45 ngày. Tổng số tiền bồi thường được chấp nhận là 9.000.000đ.

- Đối với thu nhập bị mất của người chăm sóc theo yêu cầu là 01 tháng, mức 200.000/ngày là phù hợp nên được chấp nhận, số tiền 6.000.000đ.

- Đối với bồi thường tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm: Thương tích 50% của anh Kh được xác định tổn thất tinh thần là 25 lần mức lương cơ sở, số tiền bồi thường là 37.250.000đ.

Như vậy, tổng số tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm mà các bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Kh là 82.628.000đ. Xét về lỗi của từng bị cáo là ngang nhau, mỗi bị cáo có nghĩa vụ bồi thường một nửa thiệt hại gây ra. Bị cáo L đã bồi thường cho anh Kh số tiền 20.000.000đ nên tiếp tục bồi thường số tiền 21.314.000đ. Bị cáo Việt A có nghĩa vụ bồi thường 41.314.000đ.

[5] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[8] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom về tội danh, hình phạt, trách nhiệm dân sự và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Tuy nhiên về đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Việt A là nhẹ, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo chưa phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 3 (dẫn chiếu đến điểm a khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

(Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Việt A; Áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Thanh L)

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Việt A (C A) và Nguyễn Thanh L (C L) phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Việt A (C A) 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 18/02/2020.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh L (Cu L) 05 (năm) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2019.

- Áp dụng Điều 357; 584; 585; 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Việt A (C A) có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Anh Thanh Tr số tiền 33.880.000đ (Ba mươi ba triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng); bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Hồ Đăng Kh số tiền 41.314.000đ (Bốn mươi một triệu ba trăm mười bốn ngàn đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh L (Cu L) có trách nhiệm tiếp tục bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Hồ Đăng Kh số tiền 21.314.000đ (Hai mươi một triệu ba trăm mười bốn ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chưa thi hành án thì còn phải chịu lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 BLDS năm 2015.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Buộc bị cáo Nguyễn Việt A (C A) phải nộp số tiền 3.759.700đ (Ba triệu bảy trăm năm mươi chín ngàn bảy trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm; bị cáo Nguyễn Thanh L (C L) phải nộp số tiền 1.065.700đ (Một triệu không trăm sáu mươi lăm ngàn bảy trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cũng bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- UBND nơi BC cư trú;
- VKSND h.Trảng Bom;
- VKSND t. Đồng Nai;
- Công an h.Trảng Bom;
- Nhà tạm giữ CA h. Trảng Bom;
- CC.THADS h.Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Đỗ Thùy Dung